

Bản án số: **184/2017/HNGĐ-ST.**

Ngày: **11/9/2017.**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG
TỈNH KHÁNH HOÀ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Kim Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Lý.

2. Ông Nguyễn Văn Xuân.

Thư ký phiên toà: Ông Đào Minh Tuấn - Thư ký TAND thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hoà.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang: Ông Lê Hoàng Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 11/9/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 669/2017/TLST-HNGĐ ngày 15/6/2017, về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 159/2017/QĐXX-ST ngày 04/8/2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Trần Thị Tố N.

Địa chỉ: Số 61/5/1 N, tổ 12 T, phường V, Nha Trang.

2. Bị đơn: Ông Phạm Ngọc H.

Địa chỉ: Số 61/5/1 N, tổ 12 T, phường V, Nha Trang.

(Bà N có mặt, ông H vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Trong đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn ngày 08/5/2017 và tại phiên toà sơ thẩm, nguyên đơn là bà Trần Thị Tố N trình bày:

Giữa nguyên đơn và bị đơn là ông Phạm Ngọc H đăng ký kết hôn ngày 22/11/1997. Trong thời gian sống chung giữa hai vợ chồng luôn xảy ra mâu thuẫn vì không phù hợp tính tình và bất đồng quan điểm sống. Ông H đã đe dọa và đánh đập bà nhiều lần dẫn đến tinh thần của bà bị suy sụp. Từ năm 2016 hai bên đã tự chấm dứt quan hệ vợ chồng, mục đích của hôn nhân không đạt được cho nên nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn. Về con chung: Có 2 con chung, một người đã trưởng thành còn 1 người dưới 18 tuổi là Phạm Thị Thu U, sinh ngày 20/7/2000, bà N yêu cầu được nuôi

cháu U, không yêu cầu ông H góp tiền cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

- (Ông Phạm Ngọc H vắng mặt nên không có lời trình bày).

- Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang nêu ý kiến: Căn cứ điều 56 Luật hôn nhân gia đình, chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn vì mục đích của hôn nhân không đạt được. Về con chung: Giao cho bà N nuôi con, ông H không góp tiền cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung: Bà N và ông H không yêu cầu cho nên không giải quyết. Về án phí: Nguyên đơn phải nộp 300.000đồng án phí HNGĐ/ST.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

1. Về phần thủ tục: Ông Phạm Ngọc H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng ông vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng, căn cứ điểm b khoản 2 điều 227 và khoản 3 điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự cho nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông H.

2. Về nội dung vụ án: Bà N và ông H chung sống với nhau có đăng ký kết hôn, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp nên Tòa án chấp nhận. Trong thời gian sống chung, giữa bà N và ông H có phát sinh mâu thuẫn trầm trọng không giải quyết được. Ông H không có biện pháp gì để hàn gắn lại hạnh phúc gia đình, ngược lại còn đe dọa và đánh đập bà N khiến cho bà phải đi ở nơi khác. Như vậy, khả năng đoàn tụ không thành, mục đích của hôn nhân không đạt được cho nên căn cứ điều 56 Luật HNGĐ năm 2014 Tòa án chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn.

Về con chung: Cháu U hiện nay đang sống cùng với bà N và được bà chăm sóc chu đáo, vì vậy để đảm bảo cuộc sống ổn định cho cháu và cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu là xin được ở với mẹ cho nên căn cứ điều 81 Luật HNGĐ năm 2014 giao cho bà N được tiếp tục nuôi dưỡng cháu U. Tạm thời ông H không phải góp tiền cấp dưỡng nuôi con vì bà N chưa yêu cầu.

Về tài sản chung: Bà N và ông H không yêu cầu cho nên không giải quyết.

Về án phí: Nguyên đơn phải nộp toàn bộ án phí HNGĐ/ST.

Vì các lẽ trên !

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng điều 56, 81, 82 và 83 Luật HNGĐ năm 2014.

- Áp dụng khoản 4 điều 147 Luật TTDS.

* Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn!

Bà Trần Thị Tố N được ly hôn ông Phạm Ngọc H.

* Về con chung: Giao cho bà Trần Thị Tố N trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cháu Phạm Thị Thu U, sinh ngày 20/7/2000. Tạm thời ông H không phải góp tiền cấp dưỡng nuôi con vì bà N chưa yêu cầu.

Ông H được quyền thăm nom con chung.

* Về tài sản chung: Bà N và ông H không yêu cầu cho nên không giải quyết.

* Về án phí: Bà Trần Thị Tố N phải nộp 300.000đ án phí HNGĐ/ST, nhưng được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí HNGĐ/ST đã nộp theo phiếu thu số 6938 ngày 15/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang. Bà N đã nộp đủ án phí HNGĐ/ST.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo lên toà án cấp trên để yêu cầu xử phúc thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hoà.
- VKSND thành phố NT.
- Đội THA Tp. Nha Trang.
- UBND phường P, TP. Nha Trang.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(Đã ký)

LÊ THỊ KIM ANH